TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông
2. Ông Nguyễn Ngọc Triển

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường UBND xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 16/7/1981; Nơi đăng ký HKTT: xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện nay: khu L, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (Liệt sỹ) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; Vợ: Mai Thị N, sinh năm 1988; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009), con nhỏ đã chết; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2022 đến ngày 01/11/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1990; Trú tại: Thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 25/10/2022, Nguyễn Văn D (là người nghiện ma túy từ khoảng tháng 9/2022) đang ở tại khu L, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine. Do nghe bạn nghiện nói chuyện nên D biết có một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi thường đứng ở Quốc lộ 2 thuộc thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường bán ma túy nên D đã đi bộ ra đường lớn và đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến thôn Đồi Me, xã Yên Lập để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, D đi bộ đến đoạn đường đối diện điểm dừng đỗ xe buýt (bên phải theo hướng Phú Thọ đi Vĩnh Phúc) thì thấy một người đàn ông có đặc điểm như nêu trên đang đứng một mình ở ven đường. D đi đến hỏi người đàn ông đó: "Để cho em cái ba", hiểu ý D muốn mua một gói ma túy heroine với lượng tiền 300.000 đồng nên người đàn ông đó đồng ý bán và nói lại: "Đưa tiền đây". D lấy ra số tiền 300.000đ gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ đưa cho người đàn ông đó, người này cầm tiền rồi đưa lại cho D 01 gói ma túy Heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen. Khi D vừa nhận ma túy Heroine người đàn ông đó đưa cầm ở tay trái thì đúng lúc này lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Công an xã Yên Lập đến kiểm tra, bắt quả tang D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra thì người đàn ông bán ma túy cho D bỏ chạy về hướng xã Lũng Hòa - huyện Vĩnh Tường. Cơ quan Công an đã truy đuổi nhưng không bắt giữ được người vừa bán ma túy cho D.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay trái D đang cầm 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, D khai nhận đó là gói ma túy Heroine của D vừa mua được với giá 300.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân; tang vật được niêm phòng vào 01 phong bì thư đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1. Tạm giữ trong túi quần bên phải phía trước D đang mặc số tiền 200.00 đồng gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng.

Căn cứ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn D, ngày 26/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại khu L, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 26/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định số 593 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1 đã thu giữ nêu trên.

Ngày 29/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 3254/KLGĐ, kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3053 g (Không phẩy ba không năm ba gam, không kể bao bì) loại Heroin.*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,2512gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong, được niêm phong dán kín trong một bao giấy gói "MẪU TRẢ".

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT – VKS - VT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị Nguyễn Văn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/10/2022); Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo - bà Phan Thị Kim L trình bày: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn Giang là liệt sỹ, có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Ngoài ra, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến kiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 23 giờ 00 phút ngày 25/10/2022, tại thôn Đồi Me- xã Yên Lập- huyện Vĩnh Tường, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường cùng Công an xã Yên Lập kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,3053g (không phảy ba không năm ba gam) chất ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại tay trái D đang cầm 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là 0,3053g ma túy loại heroine; tạm giữ trên người D số tiền 200.000 đồng.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn Giang là liệt sỹ, có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông D khai bán ma túy cho D ngày 25/12/2022, do là người D không quen biết, việc mua bán ma túy xảy ra lần đầu và thực hiện vào buổi tối, người này có đeo khẩu trang trong quá trình trao đổi với D nên D không biết nhân thân lai lịch người này ở đâu và đặc điểm nhận dạng cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát hệ thống camera an ninh ở khu vực hiện trường và rà soát về đối tượng bán trái phép chất ma túy có đặc điểm như D khai nhưng đến nay chưa xác định được danh tính người này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật giám định còn lại sau giám định gồm: A1= 0,2512 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của D là tiền do D lao động tích cóp mà có, D không sử dụng liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên trả lại cho D nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D là đối tượng thuộc hộ cận nghèo đã có đơn đề nghị miễn tiền án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/10/2022).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Trả lại cho D số tiền 200.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1= 0,2512 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang